

Bản án số: 123/2023/HS-PT
Ngày: 17/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán: Bà **Phan Vĩnh Chuyển**

Ông **Trần Minh Long**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Lâm Vũ** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 97/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo **Nguyễn Văn T** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo kháng cáo: **NGUYỄN VĂN T**, sinh ngày: 21/9/2000 tại Đà Nẵng; Nơi thường trú: Số 01, đường Suối Lương, tổ 01, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn M** (sinh năm 1971) và bà **Nguyễn Thị B** (sinh năm 1971). Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 anh em. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Luật sư **Thái Quốc V**, sinh năm 1984 là Luật sư trợ giúp viên pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

- Bị hại: Bà **M Thị H**, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Nhà 2 phòng 316 Chung cư H, quận L, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn M sinh năm 1971. Địa chỉ: Số 01, đường Suối Lương, tổ 01, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị. Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 20/12/2021, Nguyễn Văn T không có Giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43F1 - 428.60 có nồng độ cồn trong máu 22.0 mmol/L (chuyển đổi là 101,367 miligam/100 mililit máu) lưu thông trên đường Nguyễn Lương Bằng theo hướng Đà Nẵng - Huế với tốc độ khoảng 60km/h. T điều khiển xe mô tô trên làn đường thứ hai dành cho xe ô tô và mô tô, giáp với vạch chia làn đường với làn đường thứ nhất dành cho xe ô tô (ính từ dải phân cách cứng) trong trạng thái buồn ngủ, khi đến giao lộ ngã ba đường Nguyễn Lương Bằng - Nguyễn Chánh, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu thì T ngủ gật, không quan sát, không làm chủ tốc độ dẫn đến xe mô tô biển kiểm soát 43F1 - 428.60 của T tông vào xe mô tô biển kiểm soát 43X4 - 3931 do bà M Thị H điều khiển lưu thông trên đường Nguyễn Lương Bằng theo hướng Huế - Đà Nẵng có bật đèn xi nhan trái, giảm tốc độ và rẽ trái chuyển hướng từ đường Nguyễn Lương Bằng vào giao lộ Nguyễn Lương Bằng - Nguyễn Chánh, chị H chở theo sau con gái là Nguyễn Thị Mỹ Châu, ôm theo cây dù dài 2,5m ở giữa, làm cho T, bà H chị Châu ngã xuống đường bị thương và được người dân đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Ngày 04/5/2022, Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng ra các Bản kết luận giám định pháp y thương tích:

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 309/KL-C09C (Đ3), kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị Mỹ Châu tại thời điểm giám định là: 54%

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 444/KL-C09C (Đ3), kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà M Thị H tại thời điểm giám định là: 45 %.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 308/KL-C09C (Đ3), kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là: 34 %.

Về dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Văn T đã khắc phục H quả, bồi thường cho bà M Thị H và chị Nguyễn Thị Mỹ Châu số tiền 22.200.000 đồng. Bà M Thị H đã nhận số tiền trên . Trong quá trình giải quyết vụ án bị hại bà M Thị H yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T tiếp tục bồi thường số tiền 71.800.000 đ bao gồm tiền thuốc điều trị , tiền mất thu nhập thực tế và tiền bồi thường tổn thất về tinh thần . Tuy nhiên tại phiên tòa bị hại bà M Thị H và người bảo vệ quyền , lợi ích hợp pháp cho bị hại chị Nguyễn Thị Mỹ Châu là bà Hoàng Thị Duyên chỉ yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 40.000.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HSST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/4/2023 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét mức án 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đối với tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn T là phù hợp. Đồng thời tại phiên Tòa hôm nay gia đình bị cáo bồi thường cho người bị hại do bà M Thị H trực tiếp nhận 20.000.000 đồng, đồng thời bà H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo..

- Bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có đủ căn cứ để khẳng định:

[1]. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 20/12/2021, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43F1-428.60 lưu thông trên đường Nguyễn Lương Bằng theo hướng Đà Nẵng - Huế. Khi đến giao lộ ngã ba đường Nguyễn Lương Bằng - Nguyễn Chánh, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 43X4-3931 do bà M Thị H điều khiển chở theo sau con gái là Nguyễn Thị Mỹ Châu cầm cây dù dài 2,5m trên đường Nguyễn Lương Bằng, theo hướng Huế-Đà Nẵng, rẽ vào đường Nguyễn Chánh, làm cả hai ngã xuống đường. H quả bà H bị thương tích 45%, chị Châu thương tích 54%, bản thân T thương tích 34%.

Nguyễn nhân gây tai nạn xác định do Nguyễn Văn T điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, có nồng độ cồn trong máu 22.0 mmol/L (chuyển đổi là 101,367 miligam/100 mililit máu) đã vi phạm quy định tại khoản 9, khoản 23 Điều 8, Điều 23 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại bia rượu; khoản 3 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải dẫn đến tai nạn giao thông.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, HĐXX nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do bị cáo ý thức chấp hành pháp luật kém, bản thân bị cáo điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, đã sử dụng rượu bia nhưng vẫn tham gia giao thông, không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên dẫn đến gây tai nạn, H quả làm bà H thương tích: 45%, cháu Châu bị thương tích 54%.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đồng thời áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án 01 (một) năm (06) sáu tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và đã có phần xem xét. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo và gia đình bồi thường thêm cho bị hại 20.000.000 đồng, bị hại viết đơn xin bãi nại và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 357 của BLTTHS chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa

Bản án sơ thẩm giảm một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên Tòa là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa Bản án sơ thẩm. Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T 01 (Một) năm** tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đà Nẵng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- HSNV - Công an TP Đà Nẵng;
- TAND quận Liên Chiểu;
- THA DS quận Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trọng Danh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Hồng Minh Trần Minh Long

Bùi Trọng Danh

Nơi nhận:

- VKSND TP Đà Nẵng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- HSNV - Công an TP Đà Nẵng;
- TAND quận Liên Chiểu;
- THA DS quận Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trọng Danh

Nguyễn Văn T: Hoãn phiên Tòa.